

Số: /BC-NNPTNT

Nghĩa Hành, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kiểm tra thực tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh có sản phẩm đạt OCOP 3 sao năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 1583/KH-SNNPTNT ngày 22/4/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc kế hoạch kiểm tra thực tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh có sản phẩm đạt OCOP 3 sao năm 2023, các sản phẩm tiềm năng đạt OCOP 4 - 5 sao năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; và Kế hoạch số 869/KH-UBND ngày 23/4/2024 về kiểm tra thực tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh có sản phẩm đạt OCOP 3 sao năm 2023;

Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch 869/KH-UBND đã phối hợp với địa phương có liên quan tiến hành kiểm tra thực tế tại 02 chủ thể OCOP được công nhận năm 2023, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

a) Ở huyện

- Ông: Phan Công Huân - Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Nghĩa Hành, Trưởng đoàn;

- Ông: Hà Văn Thanh - Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và PTNT, Thành viên, Thư ký đoàn;

- Ông: Phạm Thành Nhân - Chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Thành viên.

b) Ở xã: Đại diện Lãnh đạo UBND xã Hành Trung và Hành Dũng, nơi đăng ký sản xuất, kinh doanh của chủ thể OCOP.

2. Nội dung, đối tượng, thời gian, hình thức kiểm tra

a) Nội dung kiểm tra

- Đoàn công tác tiến hành kiểm tra thực trạng các điều kiện, quy trình sản xuất sản phẩm OCOP tại các cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm đạt OCOP 3 sao năm 2023.

- Kiểm tra việc sử dụng logo OCOP đối với các sản phẩm OCOP đã được đánh giá, công nhận đạt OCOP 3 sao năm 2023.

- Các nội dung kiểm tra được lập thành Biên bản thể hiện được đầy đủ các nội dung (kèm theo *Biên bản kiểm tra*)

b) Phương pháp kiểm tra

- Làm việc trực tiếp với đại diện lãnh đạo các đơn vị và cá nhân có liên quan được kiểm tra để đánh giá tình hình sản xuất hàng hóa sản phẩm OCOP tại cơ sở.

- Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra; Đoàn kiểm tra kết luận (*các thành viên ký tên vào biên bản kiểm tra*).

- Đơn vị được kiểm tra (chủ thể): Cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, hồ sơ, báo cáo có liên quan đến nội dung kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

c) Thời gian, địa điểm, số lượng sản phẩm, cơ sở kiểm tra

Đoàn kiểm tra kiểm tra 02 cơ sở với 02 sản phẩm OCOP 3 sao, cụ thể:

- Từ 14 giờ 00 phút đến 15 giờ 30 phút, ngày 02/5/2024 kiểm tra tại HTX Nông nghiệp xã Hành Dũng, **sản phẩm:** Chanh Hương muối HD..

- Từ 16 giờ 00 phút đến 17 giờ 30 phút, ngày 02/5/2024 kiểm tra tại cơ sở Bánh tráng gạo Bảo Tiên, xã Hành Trung, **sản phẩm:** Bánh tráng gạo Bảo Tiên.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối với HTX nông nghiệp Hành Dũng

1.1. Kết quả kiểm tra

Theo báo cáo của HTX nông nghiệp Hành Dũng thì từ đầu năm 2024 đến nay, nhìn chung giá của Chanh tươi (nguyên liệu chính của Chanh hương HD) cao nên việc thu mua và sản xuất Chanh hương muối HD không thực hiện được do giá bán cao và nhu cầu thị trường hạn chế. Do vậy các nội dung về tổ chức sản xuất còn nhiều hạn chế:

a) Về tổ chức sản xuất

- Nguồn nguyên liệu: Sản phẩm sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương (5ha), cụ thể mua nguồn nguyên liệu thông qua hợp đồng với các hộ dân, tổ hợp tác, hợp tác xã tại địa phương. Tuy nhiên, đầu năm đến giờ không sản xuất thêm sản phẩm do giá Chanh tươi quá cao.

- Năng lực sản xuất, cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị: Không thay đổi, không nâng cấp mới.

- Liên kết sản xuất: Thông qua hợp đồng với các hộ dân và các doanh nghiệp tham gia tiêu thụ sản phẩm, không phát sinh hợp đồng mới, các hợp đồng cũ không thực hiện được.

- Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất: Có cam kết bảo vệ môi trường được chính quyền địa phương xác nhận theo quy định hiện hành.

b) Về phát triển sản phẩm

- Duy trì sản xuất, phát triển sản phẩm: Sản phẩm chưa có cải tiến, nâng cao chất lượng.

- Thông tin ghi nhãn sản phẩm: Như cũ, không thay đổi.

c) Về cơ cấu, tổ chức hoạt động

- Cơ sở là hợp tác xã nông nghiệp, đã thay đổi 01 nhân sự mới phụ trách.

- Sử dụng nguồn lao động tại địa phương, là thành viên HTX.

- Hoạt động của tổ chức phân phối: Có các đại lý, hệ thống phân phối trong và ngoài tỉnh được thể hiện bằng việc hợp đồng nguyên tắc giữa các bên.

- Xúc tiến thương mại sản phẩm: Tham gia ít hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá hình ảnh ...

- Hợp tác xã NN Hành Dũng có kế toán chung với các hoạt động khác của HTX.

d) Về chất lượng sản phẩm

- Có bản tự công bố sản phẩm, bảng tiêu chuẩn sản phẩm; kế hoạch kiểm soát chất lượng theo quy định.

- Có phiếu kiểm nghiệm theo quy định.

- Có tem truy xuất nguồn gốc, mã vạch; sản phẩm Chanh hương muối HD được cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu tập thể.

đ) Về việc sử dụng logo OCOP

Chủ thể có sản phẩm được công nhận OCOP sử dụng đúng nhãn hiệu chứng nhận sản phẩm OCOP Việt Nam và thứ hạng sao in trên bao bì sản phẩm theo quy định tại Quyết định 1162/QĐ-VPĐP-OCOP ngày 17/9/2020 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương.

1.2. Kết luận của Đoàn kiểm tra

a) Công tác phối hợp Đoàn kiểm tra

- UBND các xã đã phối hợp tốt với Đoàn kiểm tra, liên hệ với các chủ thể có sản phẩm OCOP tại địa phương tạo điều kiện để việc kiểm tra được thuận lợi.

- Các chủ thể OCOP đã phối hợp với Đoàn kiểm tra để cung cấp thông tin, các giấy tờ liên quan tham gia Chương trình OCOP đầy đủ.

b) Kết quả kiểm tra thực tế

- Số sản phẩm có giấy chứng nhận OCOP hết hạn vào năm 2024 không tham gia đánh giá, phân hạng lại: Không.

- Số sản phẩm đạt OCOP sản xuất theo mùa vụ; khả năng cung ứng thị trường yếu: 01 sản phẩm.

2. Đối với Cơ sở sản xuất Bảo Tiên

2.1 Kết quả kiểm tra

a) Về tổ chức sản xuất

- Nguồn nguyên liệu: Sản phẩm sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương, cụ thể mua nguồn nguyên liệu thông qua hợp đồng với các hộ dân, đã thay đổi đơn vị cung cấp nguyên liệu rõ ràng về nguồn gốc, đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Năng lực sản xuất, cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị: Chủ thể sử dụng hệ thống máy móc bán tự động 93%, còn lại 7% sử dụng nhân công; hệ thống nhà xưởng có diện tích 700 m² (như cũ).

- Liên kết sản xuất: Thông qua hợp đồng với các hộ dân và các doanh nghiệp tham gia tiêu thụ sản phẩm, 3 tháng đầu năm 2024 đã ký kết thêm với 4 đơn vị tiêu thụ sản phẩm.

- Bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất: Có cam kết bảo vệ môi trường được chính quyền địa phương xác nhận theo quy định hiện hành.

b) Về phát triển sản phẩm

- Duy trì sản xuất, phát triển sản phẩm: Chủ thể có thay đổi để hoàn thiện để không ngừng đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng, lượng tiêu thụ có chiều hướng gia tăng.

- Thông tin ghi nhãn sản phẩm: Đối với 1 gói sản phẩm, Chủ thể chưa ghi đầy đủ về thông tin ghi nhãn trên bao bì (*ngày sản xuất*), Đoàn kiểm tra đã nhắc nhở, chỉ rõ cho chủ thể, đề nghị ghi đúng thông tin trên nhãn theo Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

c) Về cơ cấu, tổ chức hoạt động

- Cơ sở là hộ kinh doanh, trong năm đã tăng thêm 02 lao động (14 người lao động thường xuyên) so với thời điểm được công nhận.

- Hoạt động của tổ chức phân phối: có các đại lý, hệ thống phân phối trong và ngoài tỉnh được thể hiện bằng việc hợp đồng nguyên tắc giữa các bên.

- Xúc tiến thương mại sản phẩm: Tham gia rất nhiều các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh được thể hiện bằng hình ảnh trên trang Web...

- Hộ sản xuất, kinh doanh chưa có kế toán, chưa hạch toán theo Luật Kế toán mà chỉ ghi thu – chi thông thường.

d) Về chất lượng sản phẩm

- Có bản tự công bố sản phẩm, bảng tiêu chuẩn sản phẩm; kế hoạch kiểm soát chất lượng theo quy định.

- Có phiếu kiểm nghiệm theo quy định.

- Chủ yếu có tem truy xuất nguồn gốc, mã QR còn hiệu lực.

đ) Về việc sử dụng logo OCOP

Các chủ thể có sản phẩm được công nhận OCOP sử dụng đúng nhãn hiệu chứng nhận sản phẩm OCOP Việt Nam và thứ hạng sao in trên bao bì sản phẩm theo quy định tại Quyết định 1162/QĐ-VPĐP-OCOP ngày 17/9/2020 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương.

2.2 Kết luận của Đoàn kiểm tra

a) Công tác phối hợp Đoàn kiểm tra

- UBND các xã đã phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra, liên hệ với các chủ thể có sản phẩm OCOP tại địa phương nên việc kiểm tra được thuận lợi.

- Các chủ thể OCOP đã phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra, cung cấp thông tin, các giấy tờ liên quan và hứa khắc phục những hạn chế, thiếu sót của Cơ sở mà Đoàn đã chỉ ra.

b) Kết quả kiểm tra thực tế

- Số sản phẩm có giấy chứng nhận OCOP hết hạn vào năm 2024 không tham gia đánh giá, phân hạng lại: Không.

- Số sản phẩm đạt OCOP sản xuất theo mùa vụ; khả năng cung ứng thị trường yếu: 01 sản phẩm.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị của chủ thể

- Hỗ trợ cho chủ thể OCOP tập huấn hướng dẫn thiết kế, in ấn bao bì, sử dụng nhãn hiệu, logo OCOP gắn với tăng cường quảng bá sản phẩm.

- Hỗ trợ kinh phí về tham gia xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh; tem truy xuất nguồn gốc, thiết kế đổi mới bao bì sản phẩm.

2. Đề xuất, kiến nghị của Đoàn kiểm tra

- Đối với 01 sản phẩm sản xuất theo mùa vụ; khả năng cung ứng thị trường yếu đề nghị UBND xã Hành Dũng và HTX NN tiếp tục hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu để mở rộng sản xuất (nếu khả thi); tham gia hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị nhằm tạo sự đột phá trong sản xuất nông sản hàng hóa tại địa phương, đề nghị chủ thể xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể để sản xuất, kinh doanh.

- Đối với chủ thể sản phẩm bánh tráng gạo Bảo Tiên đề nghị ghi thông tin nhãn mác trên bao bì theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP. Thực hiện tốt kế hoạch kiểm soát chất lượng an toàn; trang bị thiết bị và Bảng hướng dẫn phòng cháy, chữa cháy; đối với người lao động cần phải khám sức khỏe định kỳ theo quy định, tăng cường bảo hộ lao động đảm bảo an toàn lao động.

- Đề nghị UBND các xã: thường xuyên vận động các chủ thể tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cho sản phẩm OCOP; phối hợp kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm, chất lượng sản phẩm OCOP; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra thực tế tại 02 chủ thể có sản phẩm đạt OCOP 3 sao năm 2023, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- CT, PCT/UBND huyện (b/c);
- UBND xã Hành Dũng; Hành Trung;
- HTX Nông nghiệp Hành Dũng;
- Cơ sở sản xuất bảo Tiên;
- Lưu.

TRƯỞNG PHÒNG

Phan Công Huân